TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 4 - 2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Tạ Quang Trung**

2. Bà **Nguyễn Thị Bích Liên**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Đinh Thanh Thảo**, là thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 334/2022/ TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Chí Q,** sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp Thới Bình, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

* Bị đơn: Bà **Trần Thị Mỹ H,** sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Thới Bình, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn – ông Huỳnh Chí Quốc trình bày: Ông và bà Trần Thị Mỹ Hạnh tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân vào năm 2008, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bà Hạnh mê đánh bài không chăm lo cuộc sống gia đình. Hiện nay ông bà đang sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Hạnh. Ông bà có 05 con chung là

Huỳnh Thị Anh Thư, sinh ngày 06/01/2009 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Như, sinh ngày 26/02/2012 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Hân, sinh ngày 6/11/2015 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Ý, sinh ngày 22/4/2014 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Bảo Ngọc, sinh ngày 04/02/2018 (giới tính nữ), ông Quốc yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có.

Phía bị đơn là bà Trần Thị Mỹ Hạnh: Bà Hạnh mặc dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ nhiều lần đến phiên tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử vụ án nhưng bà Hạnh vẫn không có mặt cũng như không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Quốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ông Huỳnh Chí Quốc và bà Trần Thị Mỹ Hạnh xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 1, ngày 11/6/2009 là hôn nhân hợp pháp. Nay một bên yêu cầu được ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Phong Điền nên Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Bị đơn bà Trần Thị Mỹ Hạnh đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông Quốc trình bày vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, bà Hạnh ham mê cờ bạc, không có trách nhiệm với gia đình. Hiện nay vợ chồng ông đang sống ly thân, vợ chồng đã không còn tình cảm và không quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Bà Hạnh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án tham gia tố tụng thể hiện thái độ bỏ mặc, không có thiện chí đoàn tụ gia đình. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định, ông Quốc và bà Hạnh đã không còn tình cảm thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau được quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1

Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về con chung: Ông bà có 05 con chung là Huỳnh Thị Anh Thư, sinh ngày 06/01/2009 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Như, sinh ngày 26/02/2012 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Hân, sinh ngày 6/11/2015 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Ý, sinh ngày 22/4/2014 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Bảo Ngọc, sinh ngày 04/02/2018 (giới tính nữ). Ông Quốc yêu cầu nuôi 5 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy các cháu hiện nay đang chung sống với ông Quốc và cũng có nguyện vọng sống với cha, để tránh xáo trộn đời sống của các cháu nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của ông Quốc. Ông Quốc không yêu cầu cấp dưỡng, xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự không trái đạo đức xã hội, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn trình bày không có nhưng chưa ghi nhận được ý kiến của bị đơn, do đó, tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của các đương sự

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Huỳnh Chí Quốc đối với bà Trần Thị Mỹ Hạnh.

- *Về con chung:* Giao các cháu Huỳnh Thị Anh Thư, sinh ngày 06/01/2009 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Như, sinh ngày 26/02/2012 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Hân, sinh ngày 6/11/2015 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Ngọc Ý, sinh ngày 22/4/2014 (giới tính nữ), Huỳnh Thị Bảo Ngọc, sinh ngày 04/02/2018 (giới tính nữ) cho ông Quốc nuôi dưỡng. Ông Quốc không yêu cầu bà Hạnh cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Hạnh không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Ông Quốc nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu 0007608 ngày 04/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Phong Điền;
- TAND.TP Cần Thơ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Thịnh

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Tạ Quang Trung	**Nguyễn Thị Bích Liên**	**Nguyễn Tiến Thịnh**